



Mã số dự án đầu tư / Serial
5802917460
Mã QR: HN-IRC-2026-SPX

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ

Investment Registration Certificate - Form under the Investment Law 2020 (Law No. 61/2020/QH14, as amended)

I. NHÀ ĐẦU TƯ

① Nhà đầu tư (cá nhân nước ngoài) Investor

JEAN <SPECIMEN> ALEXANDRE

Quốc tịch Nationality

Pháp (France)

Số hộ chiếu Passport no.

00 SPECIMEN 00

Địa chỉ liên lạc tại Việt Nam Contact address in Vietnam

<specimen>

II. THÔNG TIN DỰ ÁN ĐẦU TƯ / Investment project

② Tên dự án đầu tư — Hình thức đầu tư Project name / investment form

Dự án đầu tư kinh doanh bất động sản THE LAKE VIEW
<specimen> — 100% vốn đầu tư nước ngoài

Địa điểm thực hiện dự án Project location

KĐT Tây Hồ Tây, P. Xuân Tảo, Q. Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội

Diện tích đất dự kiến sử dụng Planned land area

12.480 m²

③ Mục tiêu dự án đầu tư Investment objective

Đầu tư xây dựng, kinh doanh bất động sản: căn hộ chung cư, biệt thự và khối đế thương mại — dịch vụ

Quy mô dự án Project scale

01 tòa chung cư cao 32 tầng, 02 tầng hầm; 420 căn hộ và 18 căn biệt thự song lập

④ Vốn đầu tư của dự án Investment capital

Tổng vốn đầu tư: 1.850.000.000.000 đồng — trong đó vốn góp của nhà đầu tư: 370.000.000.000 đồng (20%)

⑤ Thời hạn hoạt động của dự án Operating duration

50 năm kể từ ngày 15/3/2026 (có thể được gia hạn theo quy định pháp luật về đầu tư)

Tiến độ thực hiện dự án Implementation schedule

Khởi công: quý II/2026 — Hoàn thành, bàn giao: quý IV/2028

III. ƯU ĐÃI, HỖ TRỢ ĐẦU TƯ VÀ ĐIỀU KIỆN / Incentives & conditions

Ưu đãi, hỗ trợ đầu tư Investment incentives

Theo quy định pháp luật về đầu tư hiện hành tại thời điểm cấp Giấy chứng nhận (nếu có)

Điều kiện đối với nhà đầu tư Conditions for the investor

Nhà đầu tư có trách nhiệm tuân thủ Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Kinh doanh bất động sản và pháp luật liên quan

⑥ Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số Certificate number:
2686/2026/GCNĐT-KHĐT (chứng nhận lần đầu)

Hà Nội, ngày 15 tháng 3 năm 2026
SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ THÀNH PHỐ HÀ
NỘI
GIÁM ĐỐC



⑦

Check validity - specimen



<SPECIMEN>

The *Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư* (Investment Registration Certificate, IRC), field by field

The IRC is the founding legal document of any foreign-invested project in Vietnam — issued before the company itself (the ERC). A foreign buyer investing through a company, or checking a developer's compliance, should scan these seven fields. Markers ①–⑦ refer to the facsimile on the previous page. Specimen document — fictional data.

-
- ① Investor — Nhà đầu tư, quốc tịch, hộ chiếu**
The investor's identity must match **exactly** the passport and any related company documents. For an individual foreigner, nationality and passport number appear here.
RED FLAG Name or passport number differs from the actual investor, or the project is run by an unlicensed representative.
-
- ② Project name & form — Tên dự án đầu tư — Hình thức đầu tư**
The registered project name and whether it is 100% foreign-owned or a joint venture. Cross-check the name against marketing materials and the project's master plan.
-
- ③ Investment objective — Mục tiêu dự án đầu tư**
States the authorised activity — e.g. building and **selling** real estate. A purpose limited to leasing ("cho thuê") rather than sale changes what can legally be offered to buyers.
RED FLAG Objective mentions leasing only, or is unrelated to residential development.
-
- ④ Investment capital — Vốn đầu tư của dự án: tổng vốn / vốn góp**
The decisive financial field: total declared capital and the investor's own contribution ratio. A chronically under-capitalised project carries a higher risk of delay or insolvency.
RED FLAG Contribution ratio abnormally low, or capital not disbursed on the stated schedule.
-
- ⑤ Operating duration — Thời hạn hoạt động của dự án: 50 years**
Sets the legal lifetime of the project itself — up to **50 years, renewable**. It frames the project's legal horizon, distinct from an individual apartment's ownership term.
RED FLAG Duration close to expiry with no mention of renewal.
-
- ⑥ Certificate number — Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số**
The registry number, including whether this is the original issuance or an amendment — capital, scale and schedule changes are common and must be tracked through successive certificates.
RED FLAG Document on file is an outdated version superseded by a later amendment.
-
- ⑦ QR & project code — Mã số dự án đầu tư, mã QR**
Lets you verify the project, investor and figures against the National Foreign Investment Information System (fdi.gov.vn) or the local Department of Planning and Investment.
RED FLAG QR code missing, or the project code cannot be found in the public registry.
-

SPECIMEN document for educational purposes — layout inspired by the Investment Registration Certificate under the Investment Law 2020 (as amended), filled with fictional data. It is not an official document, has no legal value and reproduces no real seal. This is not legal advice: have any certificate checked by a licensed Vietnamese lawyer.